

KẾT QUẢ THI TOEFL PRIMARY STEP 1

Ngày thi: 10/6/2018

Đơn vị: SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tổng số Thí sinh: 64
ĐIỂM ĐỌC
Cao nhất: 4 Sao; 109 Điểm
Thấp nhất: 2 Sao; 101 Điểm
Điểm Trung bình: 105

ĐIỂM NGHE
Cao nhất: 4 Sao; 109 Điểm
Thấp nhất: 1 Sao; 100 Điểm
Điểm Trung bình: 104

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
1	Nguyen Phuoc	Tri	19-Feb-10	0001	2	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
2	Ca Ho Bao	Nam	2-Nov-10	0002	2	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
3	Ha Doan Quynh	Nhu	18-Apr-10	0003	2	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
4	Nguyen Thi Ngoc	Duyen	19-Sep-10	0004	2	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
5	To Thi Thao	Tran	1-Dec-09	0005	3	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
6	Nguyen Duc Anh	Tuan	28-May-09	0006	3	TH BÌNH CHIỂU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
7	Le Nguyen Ngoc	Tram	21-Feb-09	0007	3	TH TỪ ĐỨC - QUẬN THỦ ĐỨC	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
8	Nguyen Tran Khue	Tam	11-May-10	0008	2	TH TỪ ĐỨC - QUẬN THỦ ĐỨC	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
9	Nguyen Thanh	Tung	2-Oct-09	0009	3	TH TỪ ĐỨC - QUẬN THỦ ĐỨC	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
10	Dao Ngoc	Binh	4-Jan-10	0011	2	TH NGUYỄN TRUNG TRỰC - QUẬN THỦ ĐỨC	2	101	< A1	2	102	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
11	Nguyen Thai Vinh	Trong	26-Feb-09	0012	3	TH NGUYỄN TRUNG TRỰC - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
12	Nguyen Xuan	Tri	19-Dec-09	0013	3	TH NGUYỄN TRUNG TRỰC - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
13	Dao Xuan	Phuoc	26-Nov-09	0014	3	TH XUÂN HIỆP - QUẬN THỦ ĐỨC	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
14	Truong Le	Nguyen	9-Sep-09	0015	3	TH XUÂN HIỆP - QUẬN THỦ ĐỨC	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
15	Dao Vu Thao	Nguyen	23-Sep-09	0016	3	TH XUÂN HIỆP - QUẬN THỦ ĐỨC	4	108	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
16	Nguyen Duc Duy	Anh	24-Sep-09	0017	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
17	Tran Ngoc Phuong	Vy	23-Jun-09	0019	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
18	Nguyen Thi Hoai	An	14-Feb-10	0020	2	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
19	Nguyen Ngoc Minh	Thu	28-Apr-10	0022	2	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
20	Nguyen Do Phuong	Uyen	26-Feb-10	0023	2	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
21	Vy Tran Tuyet	Nhu	6-May-10	0024	2	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
22	Tran Dinh	Nghia	19-Oct-09	0025	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
23	Duong Dao Nhat	Vy	11-May-09	0026	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
24	Nguyen Minh	Hung	6-Dec-09	0027	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
25	Le Thanh	Ha	13-May-09	0028	3	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
26	Phan Minh	Quan	9-Jul-10	0029	2	TH HOÀNG DIỆU - QUẬN THỦ ĐỨC	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
27	Nguyen Thanh	Phuc	28-Jan-10	0031	2	TH NGUYỄN VĂN TÂY - QUẬN THỦ ĐỨC	2	101	< A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
28	Le Minh	Quan	27-Jul-10	0032	2	TH NGUYỄN VĂN TÂY - QUẬN THỦ ĐỨC	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
29	Dang Minh	Hieu	12-Feb-08	0033	4	TH NGUYỄN VĂN TÂY - QUẬN THỦ ĐỨC	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
30	Phan Bui Thien	Phu	4-Nov-09	0036	3	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
31	Hinh Le Bao	Thy	27-Feb-11	0037	1	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
32	Tran Tuong	Chi	14-Oct-09	0038	3	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
33	Tran Ngoc Kim	Ngan	25-Nov-09	0039	3	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	3	104	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
34	Vo Hoang	An	3-Mar-10	0040	2	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	103	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
35	Le Trung	Hung	2-Jan-10	0041	2	TH THANH MỸ TÂY - QUẬN BÌNH THẠNH	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
36	Nguyen Le Chi	Mai	2-Nov-10	0042	2	TH NGUYỄN THÁI SƠN - QUẬN 3	3	106	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
37	Do Nguyen My	Duyen	10-Feb-08	0043	4		4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
38	Nguyen Tran Minh	Dang	2-Aug-08	0044	4		4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
39	Nguyen Minh Khanh	Ha	17-Sep-07	0045	5		4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
40	Le Ha	Thy	21-Nov-07	0046	5		4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
41	Ho Nguyen Phuc	Tien	20-Apr-08	0047	4		4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
42	Vo Y	Dinh	16-Jan-09	0048	3		3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
43	Tran Trong	An	26-Apr-07	0049	5		2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
44	Vo Ngoc Mai	Anh	29-Jun-08	0050	4		3	105	A1	4	109	A2	125L	A1	Bậc 1
45	Tran Thien	Nhu	5-Aug-08	0051	4		3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
46	Trieu Khanh	Ngoc	25-May-07	0052	5		4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
47	Nguyen Ngoc Anh	Thu	19-Aug-08	0053	4		3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
48	Le Nhat Xuan	Huy	13-Jan-08	0054	4		4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
49	Nguyen Vo Thien	Phuc	30-Oct-08	0055	4		4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
50	Le Thi Hong	Nhung	11-Jul-08	0056	4		3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
51	Bui Thien	Khai	19-Jan-10	0057	2		4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
52	Tran Thanh	Binh	6-Jan-08	0058	4		2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
53	Tu Ai	Van	8-Feb-08	0059	4		2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
54	Ly Gia	Bao	5-Sep-07	0060	5		4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
55	Nguyen Thi	Hien	14-Apr-08	0061	4		3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
56	Nguyen Doan Tuan	Khanh	10-Feb-09	0062	3		3	104	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
57	Nguyen Ngoc Nhu	Quynh	24-Oct-07	0063	5		4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
58	Phan Xuan	Nhat	21-Sep-08	0064	4		4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
59	Tran Ngoc Minh	Thu	4-Jan-07	0065	5		3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
60	Phan Chung	Nhan	9-Dec-08	0066	4		4	109	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
61	Nguyen Minh	Khoi	2-May-09	0067	3	TH NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - QUẬN 4	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
62	Truong Viet	Thien	2-Feb-09	0068	3	TH KỲ ĐỒNG - QUẬN 3	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
63	Nguyen Hoang Khanh	Ngoc	22-Mar-08	0070	4	TH NGUYỄN VIỆT HỒNG - QUẬN 3	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
64	Nguyen Le My	Hoa	4-Feb-08	0071	4	TH NGUYỄN VIỆT HỒNG - QUẬN 3	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2